

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số: 305/2023/HS-ST
Ngày: 30/11/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huệ
Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thắng
Ông Nguyễn Minh Tuấn
- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Vân -Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 311/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

1/ Tăng Văn Q, sinh năm 2000; HKTT và nơi ở : Thôn W, xã E, huyện R, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc : Kinh ; Giới tính : Nam ; Tôn giáo : Không ; Quốc tịch : Việt Nam ; Con ông : Tăng Văn Y và bà: Nguyễn Thị U; Tiền án, tiền sự : Không ; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2/ Trịnh Quang I, sinh năm 1987, tại Hà Nội; HKTT và nơi ở : Thôn O, xã P, huyện A, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc : Kinh ; Giới tính : Nam ; Tôn giáo : Không ; Quốc tịch : Việt Nam ; Con ông : Trịnh Danh F và bà: Đào Thị S; Vợ Đỗ Thị Thúy D; Tiền án, tiền sự : Không ; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bị hại:1/ Chị Lò Thị G sinh năm 2007; HKTT: H, J, K, tỉnh L (vắng mặt).

2/ Chị Lý Thị Z, sinh năm 2004; ĐKHKT: Thôn C, xã V, huyện B (vắng mặt).

3/ Cháu Nùng Thị Thúy N sinh ngày 15/1/2006; HKTT: Thôn M, xã Q1, huyện W1, tỉnh E1 (vắng mặt); Người đại diện hợp pháp anh Nùng Văn R1, sinh năm 1982; HKTT: Thôn M, xã Q1, huyện W1, tỉnh E1 (vắng mặt).;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bị hại: Bà Nguyễn Thị T1 – Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp viên pháp lý thành phố Hà Nội (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 h ngày 06/12/2022, Trịnh Quang I (SN: 1987, HKTT: P, A, Hà Nội) điều khiển xe ô tô BKS: 30A – 035.37 màu cam đỏ đi theo hướng từ U1 đi Y1 khi đến ngã tư Y1 giao cắt với đường U1- I1 thì va chạm với xe mô tô BKS 29N8 – 9581 do Tăng Văn Q (SN: 2000, HKTT: W, Chung Chính, R, T) điều khiển phía sau chờ Lò Xuân G (SN: 2007, HKTT: H, J, K, L), Lý Thị Z (SN: 2004, HKTT: Thương Ân, V, B), Nùng Thị Thuý N (SN: 2005, HKTT: Thương An, V, B) đi trên đường Y1 hướng từ Y1 đi O1. Hậu quả chị G, chị Z bị thương được đi cấp cứu tại bệnh viện E

Hồi 02 giờ 20 ngày 06/12/2022, cơ quan chức năng tiến hành khám hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại ngã 4 Y1 – U1 – I1 được rải nhựa bằng phẳng. Đường Y1 được bố trí đi với hai chiều đường có vạch sơn nét đứt màu vàng ở giữa, một chiều đi O1 rộng 2m70 vỉa hè rộng 1m80, chiều còn lại đi Học viện Cảnh sát rộng 3m20 vỉa hè rộng 6m40. Đường I1 được bố trí đi với 2 chiều đường, một chiều đi hướng Đại học A1 vỉa hè rộng 1m80 chiều còn lại đi P1 vỉa hè rộng 1m20 lòng đường rộng 4m60. Đường U1 được bố trí đi với 2 chiều đường ở giữa có vạch sơn kẻ nét đứt màu vàng một chiều hướng đi I1 rộng 3m00 chiều còn lại hướng đi P1 rộng 3m00. Đường liên phường O1 - Minh Khai rộng 9m10 được đi với 2 chiều đường ở giữa có dải đất phân chia hướng đi Cầu lớn và Cầu nhỏ, lòng đường hướng đi Cầu lớn rộng 5m40, lòng đường hướng đi cầu nhỏ rộng 3m20. Đường có hệ thống báo hiệu đường bộ.

Xác định mép đường bên phải đường I1 hướng từ U1 đi đại học A1 làm mép chuẩn.

Xác định mép đường bên phải đường Y1 hướng từ O1 đi Học viện Cảnh sát làm điểm mốc.

Số 1 là vị trí xe ô tô BKS: 30H 035.37, sau khi xảy ra va chạm xe dừng dọc lòng đường I1, hai bánh xe bên phải nằm trên vỉa hè, hai bánh bên trái nằm dưới lòng đường, đầu xe hướng đại học A1, đuôi xe hướng U1. Đo từ tâm đầu trục bánh trước bên phải của xe vào mép đường chuẩn được 0m30, đo từ tâm đầu trục bánh sau bên phải của xe vào mép đường chuẩn được 0m20.

Số 2 là vị trí xe mô tô BKS: 29N8 – 9581 sau khi xảy ra va chạm xe bị đổ nghiêng bên trái trên mặt đường I1, đầu xe hướng vỉa hè, đuôi xe hướng lòng đường. Đo từ tâm trục bánh trước xe vào mép đường chuẩn được 0m00. Đo từ tâm trục bánh sau của xe vào mép đường chuẩn được 1m10. Đo dọc lòng đường từ tâm trục bánh trước của xe mô tô đến tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 30H – 035.37 được 1m00.

Số 3 là vị trí vết cà trượt dài 9m40. Đo từ điểm gần nhất đầu vết cà trượt vào mép đường chuẩn đo được 0m60, điểm cuối của vết cà trượt trùng với đầu nắm tay lái bên trái xe mô tô BKS: 29N8 - 9581

Số 4 là vị trí vết rê trượt dài 9m50 rộng 0m15. Đo từ điểm gần nhất đầu vết rê trượt vào mép đường chuẩn được 0m10, điểm cuối của vết rê trượt trùng với bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 30H – 035.37

Số 5 được đánh dấu trên sơ đồ là vị trí vết cà trượt KT 40 x 10 cm trên cột biển báo tên đường dài 3m20 đường kính 9cm. Sau khi xảy ra va chạm cột biển báo bị đổ nghiêng dọc lòng đường I1 hướng Đại học A1. Đo từ chân cột biển vào mép đường chuẩn được 0m90. Đo dọc lòng đường I1 từ chân cột biển báo trên vào tâm đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 30H – 035.37 được 0m80.

Số 6 vị trí vết máu thứ nhất KT 30 x 40 cm. Đo từ điểm gần nhất của vết máu vào mép đường chuẩn được 3m10, đo dọc lòng đường từ điểm gần nhất của vết máu đến tâm đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 30H – 035.37 được 1m15.

Số 7 được đánh dấu trên sơ đồ là vị trí vết máu thứ hai KT 70x 10 cm. Đo từ điểm gần nhất của vết máu vào mép đường chuẩn được 4m20. Đo dọc lòng đường từ điểm gần nhất của vết máu đến tâm đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 30h – 035.37 được 2m50.

Số 8 vị trí vùng mảnh vỡ KT 7m10 x 6m10 một phần nằm trên vỉa hè một phần nằm dưới lòng đường. Đo dọc lòng đường I1 từ điểm gần nhất của vùng mảnh vỡ đến tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS 30h – 035.37 được 0m20.

**Kết luận giám định số 5858/KL- KTHS ngày 13/10/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:*

- Không xác định được tốc độ của xe mô tô và xe ô tô trong tệp video: 397150495114809785.mp4.

- Tốc độ của xe ô tô trong tệp video: 57050241463732768505.mp4 trước thời điểm xảy ra va chạm với xe mô tô trong khoảng từ 58,5 km/h đến 64,1 km/h

- Không xác định được tốc độ của xe mô tô trong tệp video 5705024146373276805.mp4 mẫu cần giám định.

- Không xác định được xe mô tô và xe ô tô trước thời điểm xảy ra va chạm có giảm tốc độ hay không

**Kết luận giám định số 8579/ KL- KTHS ngày 23/12/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:*

1.- Dấu vết trượt xước, vỡ nhựa, bám dính chất màu đen và chất màu nâu, mất chất màu trắng ở ốp nhựa biển số trước xe ô tô biển số 30H-035.37 có chiều trái sang phải, từ trước về sau (ảnh 7 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, mất chất màu đen ở cần đạp khởi động bên phải xe, mất chất màu nâu và bám dính chất màu trắng ở ốp nhựa bên phải sườn xe mô tô biển số 29N8 – 9581 (ảnh số 8 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 29N8 – 9581 tại các vị trí này có chiều từ phải sang trái

- Dấu vết trượt xước, mất chất màu đỏ ở phía dưới cần trước bên phải xe ô tô biển số 30H-035.37 có chiều từ trái sang phải, từ trước về sau (ảnh 9 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước bám dính chất màu đỏ ở mặt ngoài bên phải vỏ kim loại động cơ xe mô tô biển số 29N8-9581. Dấu vết va chạm này ở xe mô tô biển số 29N8-9581 tại vị trí này có chiều từ phải sang trái (ảnh 10 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt xước, mất chất màu đỏ ở mặt ngoài phía trên cản trước bên phải xe ô tô biển số 30H-035.37 có chiều từ trái sang phải, từ trước về sau (ảnh 11 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đỏ ở mặt ngoài vị trí ốc định vị gần phía trên bên phải của xe mô tô biển số 29N8 – 9581. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 29N8 – 9581 tại vị trí này có chiều từ phải sang trái (ảnh 12 trong bản ảnh giám định)

2. Vị trí va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện: Ốp nhựa biển số phía trước xe ô tô biển số 30H – 035.37 và cản đập khởi động bên phải xe mô tô biển số 29N8 – 9581.

** Kết luận định giá tài sản số 531 ngày 30/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:*

Tổng giá trị thiệt hại xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux SA2.0 biển số 30H – 035.37 bị hư hại là 49.869.619 đồng.

Ngay sau khi xảy ra vụ việc, cơ quan CSĐT - Công an quận Bắc Từ Liêm đã tiến hành rà soát thu giữ được camera hành trình và camera tại khu vực xảy ra vụ việc

** Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 527 ngày 24/4/2023 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận thương tích của chị Lò Xuân G*

1. Các kết quả chính:

1.1. Sẹo vết thương vùng trán phải:	03%
1.2. Vết biến đổi sắc tố da vùng má phải	1,5%
1.3. Các sẹo vết thương vùng gối phải	7,73%
1.4. Sẹo vết mổ ½ dưới cẳng chân phải	03%
1.6. Sẹo vết thương, vết mổ mặt sau cổ chân phải:	02%
1.7. Các sẹo vết thương, vết mổ mắt cá ngoài chân phải và gót phải	02%
1.8. Gãy phức tạp hai xương cẳng chân phải đã phẫu thuật kết hợp xương	20%

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lò Xuân G tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 06/12/2022 là 34%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT- BYT

2.2 Kết luận khác

- Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích do vật tày, tày có cạnh gây nên.

- Hiện chưa đánh giá được hết mức độ vận động và di chứng của chân phải. Đề nghị giám định bổ sung sau khi bệnh nhân tháo phôi kết hợp xương

Sau khi nhận kết luận giám định. Ngày 29/12/2022, chị Lò Xuân G có đơn từ chối giám định bổ sung thương tích

** Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 538 ngày 27/4/2023 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận thương tích của chị Lý Thị Z:*

1. Các kết quả chính:

1.1 Các sẹo vết mổ vùng gối phải:	03%
1.2 Hai sẹo xuyên đỉnh dưới xương chày phải	02%
1.3 Sẹo vết thương gót chân phải	02%
1.4 Ổ dẹt dập nhu mô não vùng thái dương trái hiện còn ổ di chứng	21%
1.5 Tổn thương không hoàn toàn thần kinh VII bên phải	16%
1.6 Nghe kém tai phải mức độ nhẹ	03%
1.7 Gãy 1/3 dưới xương chày phải	13%

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Lý Thị Z tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 06/12/2022 là 48%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT- BYT

2.2 Kết luận khác

- Cơ chế hình thành thương tích: do vật tày, tày có cạnh gây nên.
- Hiện chưa đánh giá được hết mức độ vận động của chân phải, di chứng và biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau khi bệnh nhân tháo phương tiện kết hợp xương

Sau khi nhận kết luận giám định thương tích. Ngày 11/9/2023, chị Lý Thị Z có đơn từ chối giám định thương tích bổ sung.

Đối với chị Nùng Thị Thuý N và Tăng Văn Q. Ngày 20/12/2022, cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích số 21, 22 đề nghị Trung tâm pháp y Hà Nội giám định thương tích cho Q, và chị N, tuy nhiên Q và chị N tự thấy thương tích nhẹ kiên quyết từ chối giám định thương tích.

Xét nghiệm nồng độ cồn của Tăng Văn Q tại Bệnh viện E cho kết quả: dưới ngưỡng đo của máy.

Kiểm tra nồng độ cồn của Trịnh Quang I nồng độ cồn: 0,000mg/L

Quá trình điều tra xác định:

Thông qua các mối quan hệ xã hội, Tăng Văn Q quen biết với chị Lý Thị Z (Sinh năm 2004; HKTT: Thôn Bản Sланh, Thượng Ân, V, B), chị Lò Xuân G (Sinh ngày: 01/3/2007; HKTT: H, J, K, L) và chị Nùng Thị Thuý N (Sinh ngày: 15/1/2006; HKTT: Thôn M, Q1, W1, E1). Đêm ngày 05/12/2022, Q cùng chị Z, chị G và chị N đi ăn đêm ở khu vực phường Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Đến khoảng 1 giờ 20 phút ngày 06/12/2022, Q điều khiển xe mô tô biển số 29N8 – 9581 chở chị N ngồi trước, chị G ngồi ngay sau, còn chị Z ngồi sau cùng, lưu thông trên đường Y1 theo hướng từ Y1 đi đường O1. Khi đi đến ngã tư giao cắt giữa đường Y1 – U1 – I1, do không quan sát, không giảm tốc độ khi đến gần đường giao nhau nên đã va chạm với xe ô tô biển số 30H – 035.37 do Trịnh Quang I điều khiển, lưu thông theo hướng từ đường U1 đi I1, dẫn tới tai nạn giao thông.

Hậu quả: Chị Lý Thị Z bị gãy xương cẳng chân phải, chấn thương sọ não, liệt dây thần kinh VII ngoại biên (tổn thương cơ thể 48%). Chị Lò Xuân G bị gãy xương

cẳng chân phải (tổn thương cơ thể 34%), gãy hờ gót phải. Chị Nùng Thị Thúy N và Tăng Văn Q bị xây xát nhẹ.

Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông trên là do Trịnh Quang I điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30H -035.37 khi đến đường giao nhau cùng cấp không giảm tốc độ đến mức an toàn, không chú ý quan sát là vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, vi phạm khoản 3 Điều 5 thông tư 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Tăng Văn Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29N8 -9581 khi đến đường giao nhau không nhường đường cho xe đi từ bên phải vi phạm Điều 24 Luật giao thông đường bộ làm chị G và chị Z bị thương tích với tổng tỷ lệ là 82%.

Tại cơ quan điều tra Trịnh Quang I, Tăng Văn Q khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên

Đối với chiếc xe nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển số 29N8 – 9581 đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Kim F1 (Sinh năm: 1949; HKTT: Số 11A ngõ 88/11 G1, H1, J1, Hà Nội). Bà F1 cho biết khoảng năm 2017 đã bán lại chiếc xe này, khi bán có bàn giao giấy tờ đầy đủ, nhưng không nhớ đã bán cho ai và ở đâu, đến nay không có ý kiến gì về chiếc xe này, Q khai mua lại chiếc xe năm 2021 của một người không quen biết, khi mua có đầy đủ giấy tờ nhưng đã làm mất. Nên ngày 26/8/2023, cơ quan CSĐT – Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định xử lý vật chứng số 105 trao trả chiếc xe cho Tăng Văn Q. Q đã nhận lại tài sản không có ý kiến gì .

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux Sa2.0 màu cam đỏ, biển số 30H – 035.37 đăng ký xe mang tên Trịnh Danh G1 (Sinh năm: 1989; HKTT: Thôn O, P, A, Hà Nội) là em trai ruột của Trịnh Quang I. Anh G1 cho biết anh đứng tên đăng ký hộ cho I. Nên ngày 06/11/2023, cơ quan CSĐT – Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định xử lý vật chứng số 122 trao trả chiếc xe cho Trịnh Quang I, anh I đã nhận lại tài sản không có ý kiến gì.

Về dân sự: Trịnh Quang I đã thỏa thuận, bồi thường và khắc phục hậu quả cho Tăng Văn Q số tiền 5.000.000 đồng, cho chị Lò Xuân G số tiền 55.000.000 đồng, bồi thường cho chị Lý Thị Z 85.000.000 đồng, chi trả viện phí cho chị Nùng Thị Thúy N. chị G, chị Z, chị N và Q đã nhận đủ số tiền không yêu cầu gì thêm Tăng Văn Q đã thỏa thuận, bồi thường và khắc phục hậu quả cho chị Lý Thị Z số tiền 5.000.000 đồng

Ngày 06/6/2023, chị Lò Xuân G có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Tăng Văn Q, Trịnh Quang I. Ngày 31/10/2023 chị Lý Thị Z có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trịnh Quang I

Bản cáo trạng số 306/CT-VKS ngày 13/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố: Tăng Văn Q, Trịnh Quang I về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Nhất trí với ý kiến của Viện kiểm sát về phần tội danh. Các bị hại đã nhận tiền bồi thường và đều có đơn

xin cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng số 306/CT-VKS ngày 13/11/2023 và đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 260; Điểm b,s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65; Xử phạt: Bị cáo Trịnh Quang I từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng; Bị cáo Tăng Văn Q từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm dấu vết phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 02 h ngày 06/12/2022, Trịnh Quang I điều khiển xe ô tô BKS: 30A – 035.37 màu cam đỏ đi trên đường U1 hướng từ U1 đi O1 khi đến ngã tư Y1 giao cắt với đường U1 – I1 thì va chạm với xe mô tô BKS 29N8 – 9581 do Tăng Văn Q điều khiển phía sau chở chị Lò Xuân G, chị Lý Thị Z và chị Nùng Thị Thuý N đi trên đường Y1 hướng từ Y1 đi O1. Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông trên là do Trịnh Quang I điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30H -035.37 khi đến đường giao nhau cùng cấp không giảm tốc độ đến mức an toàn, không chú ý quan sát. Tăng Văn Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29N8 -9581 khi đến đường giao nhau không nhường đường cho xe đi từ bên phải. Hậu quả chị G và chị Z bị thương tích với tổng tỷ lệ là 82%. Hành vi của bị cáo Tăng Văn Q và Trịnh Quang I đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe của người khác và gây mất trật tự trị

an xã hội. Vì vậy, cần phải thiết phải đưa ra truy tố xét xử để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này Bị cáo I tham gia giao thông, bị cáo có bằng lái xe ô tô hạng B1 điều khiển xe ô tô BKS: 30A – 035.37 màu cam đỏ đi trên đường U1 hướng từ U1 đi O1 khi đến ngã tư Y1 giao cắt với đường U1 – I1 do thiếu chú ý quan sát không giảm tốc độ đến mức an toàn, nên đã va chạm với xe mô tô BKS 29N8 – 9581 do Tăng Văn Q điều khiển phía sau chở 03 người đi trên đường hướng từ Y1 đi O1 khi đến đường giao nhau không nhường đường cho xe đi từ bên phải dẫn đến tai nạn giao thông. theo quy định tại Điều 24,30 Luật giao thông đường bộ. Đây là lỗi hỗn hợp nên 02 bị cáo có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu chưa có tiền án tiền sự, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả người bị hại, người bị hại làm đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Hiện bị cáo đang được tại ngoại nên không nhất thiết phải tạm giam bị cáo mà cho được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận tiền bồi thường, không có yêu cầu về dân sự nên tòa không xem xét giải quyết.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 260; Điểm b,s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Quang I, Tăng Văn Q phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Quang I 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo về UBND xã P, huyện A, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời hạn thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tăng Văn Q 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo về UBND xã E, huyện R, tỉnh T giám sát giáo dục trong thời hạn thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại (Nếu có);
- Người bào chữa (Nếu có);
- Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- UBND xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Minh Huệ